CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ VÀ NHỮNG ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐẾN SỰ THAY ĐỔI KỸ NĂNG LAO ĐỘNG DƯỚI GÓC NHÌN CỦA SINH VIÊN TUEBA

Đỗ Thùy Ninh, Lê Thị Thu Huyền, Nguyễn Thị Nội*, An Thị Thư
Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Trong những năm gần đây, ứng dụng những thành tựu của "cách mạng công nghiệp lần thứ tư" diễn ra mạnh mẽ với ảnh hưởng đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo ra những thay đổi lớn đòi hỏi thích ứng của mọi cá nhân trong xã hội. Đối với học sinh - sinh viên hiện nay, những người trẻ tuổi, được xem là nòng cốt tiếp nhận các kiến thức, xu hướng mới của thời đại, đồng thời là đại diện cho thế hệ lao động trong giai đoạn tới, việc nâng cao nhận thức, hiểu biết về cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm giúp họ thích ứng và chuẩn bị tốt cho quá trình gia nhập lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu thực tiễn thời đại cần đặt ra một cách cấp bách và thiết thực. Trong bài viết này nhóm tác giả trình bày những luận điểm về ảnh hưởng của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến sự thay đổi kỹ năng lao động và kết quả khảo sát 430 sinh viên hệ chính quy Trường Đại học kinh tế & Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên về mức độ quan tâm tới những ảnh hưởng đó.

Từ khóa: *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thời chuyển đổi số; kỹ năng lao động; Trường Đại học kinh tế & Quản trị kinh doanh; sinh viên.*

Ngày nhận bài: 17/4/2019; Ngày hoàn thiện: 17/5/2019; Ngày duyệt đăng: 30/5/2019

THE IMPACT OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION: THE CHANGE OF LABOR SKILLS - CASE STUDY AT THE UNIVERSITY OF ECONOMICS AND BUSINESS ADMINISTRATION, THAI NGUYEN UNIVERSITY

Do Thuy Ninh, Le Thi Thu Huyen, Nguyen Thi Noi*, An Thi Thu
TNU - University of Economics and Business Administration

ABSTRACT

In recent years, the application of the achievements of the "Fourth Industrial Revolution" has taken place strongly, affecting all spheres of social life, creating major changes requiring adaptation of every individual in society. For today's students, young people, viewed as the core of the new knowledge and trends of the times, represent the next generation of workers, lifting Awareness of the Fourth Industrial Revolution aims to help children adapt and prepare well for the process of joining the work force to meet the practical needs of the time to be set urgently and properly real. In this article the authors present the thesis on the impact of the fourth industrial revolution on the change of labor skills and the results of the survey of 430 full-time students of the University of Economics and Business Administration the degree of concern for those effects.

Key words: *Fourth industrial revolution; The era of digital transformation; Labor skill; the University of Economics and Business Administration; students.*

Received: 17/4/2019; Revised: 17/5/2019; Approved: 30/5/2019

* Corresponding author. *Email*: *noinguyen.tueba@gmail.com*

1. Đặt vấn đề

Trong lịch sử, nhân loại đã có ba cuộc cách mạng công nghiệp, mỗi cuộc cách mạng đều đặc trưng bằng sự thay đổi về bản chất của sản xuất được tạo ra bởi các đột phá của khoa học và công nghệ. "Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra vào nửa cuối thế kỷ XVIII và gần nửa đầu thế kỷ XIX, với thay đổi từ sản xuất chân tay đến sản xuất cơ khí do phát minh ra động cơ hơi nước. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai diễn ra vào nửa cuối thế kỷ XIX cho đến khi đại chiến thế giới lần thứ nhất xảy ra, với thay đổi từ sản xuất đơn lẻ sang sản xuất hàng loạt bằng máy móc chạy bằng năng lượng điện. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba diễn ra từ những năm 1970 với sự ra đời của sản xuất tự động dựa vào máy tính, thiết bị điện tử và internet [1].

Theo Giáo sư Hồ Tú Bảo, "*Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN lần thứ 4) được xem là đã bắt đầu từ vài năm gần đây, tập trung chủ yếu vào sản xuất thông minh dựa trên các thành tựu đột phá trong công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ nano*" [2], tuy vậy, nhiều người cho rằng cái tên "cách mạng công nghiệp lần thứ tư" mới có tính chất dự báo và chưa xảy ra, do các thành tựu nổi bật đều gắn với sự phát triển vượt bậc của công nghệ thông tin – thành tựu đã có từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba. Tuy vậy, nhiều quốc gia trên thế giới đều có chương trình chiến lược gắn với sự chuyển biến mạnh mẽ này: Đức với chương trình Công nghiệp 4.0 [3]; Mỹ có "Chiến lược quốc gia về sản xuất tiên tiến" cho ba thập kỷ tới; Pháp có "Bộ mặt mới của công nghiệp nước Pháp"; Hàn Quốc có "Chương trình tăng trưởng của Hàn Quốc trong tương lai"; Trung Quốc có "Sản xuất tại Trung Quốc năm 2025"; Nhật Bản có "Xã hội thông minh 5.0" [2]… Vì thế, trong bài viết này, nhóm tác giả sử dụng thuật ngữ ***"CMCN lần thứ 4***" để tìm hiểu những thay đổi trong yêu cầu kỹ năng lao động đang diễn ra.

Những thành tựu cơ bản của CMCN lần thứ 4 có thể được nhìn thấy từ những ứng dụng hoặc thay đổi rất gần với đời sống hiện tại của chúng ta, như các ứng dụng của công nghệ số. Công nghệ số có phần chung rất lớn với công nghệ thông tin, đó là phần quản trị và xử lý dữ liệu được số hoá. Trải qua các làn sóng của công nghệ số, những đột phá trong thời gian gần đây như điện toán đám mây, thiết bị di động thông minh, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, IoT… đang tạo điều kiện cho sản xuất thông minh được thực hiện rộng rãi [2].

Với đặc trưng là ứng dụng phổ biến các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại, trí tuệ nhân tạo và kết nối mạng, CMCN lần thứ 4 đặt ra nhu cầu cấp bách đối với một nền kinh tế nói chung là phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là trong lĩnh vực công nghệ thông tin và công nghệ cao [2]. Vì thế, nó tác động rất lớn đến cơ cấu nguồn nhân lực, tạo ra sự chuyển dịch mạnh mẽ trong thị trường lao động theo hướng từ nguồn nhân lực giá rẻ - trình độ thấp sang nguồn nhân lực chất lượng cao, thị trường lao động truyền thống có nguy cơ bị phá vỡ. **Những ảnh hưởng cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với kỹ năng lao động** có thể chỉ ra như sau:

Thứ nhất, "***CMCN lần thứ 4 tạo ra sự thay thế lao động***, tức là đổi mới về công nghệ thông tin và những công nghệ đột phá khác có xu hướng tăng năng suất bằng thay thế lao động. Những loại hình công việc có đặc thù máy móc, lặp đi lặp lại hoặc đòi hỏi lao động chân tay chính xác đã được tự động hóa. Máy tính sẽ sớm thay thế một phần hoặc toàn bộ những công việc của nhân viên kế toán, phân tích tài chính, thủ thư, phóng viên,… những ngành nghề có xu hướng giảm đáng kể số lượng việc làm. Bên cạnh đó, việc làm sẽ tăng đối với những công việc trí tuệ, sáng tạo với mức lương cao" [3].

Thứ hai, "***CMCN lần thứ 4 đòi hỏi sự thay đổi với các kỹ năng lao động"***. Những kỹ năng

lao động "truyền thống", vốn có sẽ dần phải thay đổi, các kỹ năng lao động mới được đòi hỏi nhiều hơn, gắn với sự thay thế lao động. "Các nghề nghiệp có ít nguy cơ tự động hóa sẽ là những công việc đòi hỏi kỹ năng xã hội và sự sáng tạo, nhất là kỹ năng ra quyết định trong bối cảnh nhiều biến động. Những xu hướng biến động của các kỹ năng khác nhau theo từng ngành nghề và từng nền kinh tế" [3].

Vậy, những ảnh hưởng đến vấn đề lao động, việc làm và đòi hỏi thay đổi kỹ năng lao động trong một nền kinh tế đang chuyển đổi như Việt Nam từ cuộc CMCN lần thứ 4 sẽ theo chiều hướng nào? Theo Báo cáo *Tương lai việc làm cho Việt Nam, khai thác xu hướng lớn cho sự phát triển thịnh vượng hơn* của Ngân hàng Thế giới [4], *ước tính tỉ lệ mất việc làm do ứng dụng công nghệ ở Việt Nam sẽ là từ 10 đến 70%*. Nền kinh tế Việt Nam đến nay vẫn đi theo mô hình công nghiệp hóa kiểu cũ với tư duy và thể chế quản lý cũ, tốc độ phát triển kinh tế chậm, không bền vững, năng lực đổi mới sáng tạo hạn chế. Vì thế, đối với vấn đề lao động, việc làm và yêu cầu thay đổi của kỹ năng lao động cuộc CMCN lần thứ 4 thực sự tạo ra thách thức, xuất hiện áp lực lớn dần đối với các cơ sở giáo dục – đào tạo, đặc biệt là giáo dục đại học về chiến lược, định hướng, chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực thời đại mới, đồng thời, đòi hỏi học sinh – sinh viên nắm bắt xu hướng và tự nhận thức rõ nét yêu cầu của thị trường lao động đang biến đổi, sẵn sàng thích ứng với cuộc CMCN lần thứ 4.

Những phân tích trên là động lực cho nhóm nghiên cứu tiến hành một cuộc khảo sát đối với sinh viên tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, nhằm tìm hiểu nhận thức của họ về sự thay đổi trong những kỹ năng lao động đang diễn ra dưới tác động của cuộc CMCN lần thứ 4.

2. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cách tiếp cận: Bài viết sử dụng chủ yếu cách tiếp cận hệ thống nhằm nghiên cứu tác động của cuộc CMCN lần thứ 4 đến thay đổi kỹ năng lao động dưới góc nhìn của sinh viên.

2.2. Phương pháp nghiên cứu: Nhóm tác giả nghiên cứu về ảnh hưởng của CMCN lần thứ 4 đối với kỹ năng lao động, dựa trên cơ sở đó thực hiện cuộc khảo sát điều tra xã hội học với 430 sinh viên Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh để tìm hiểu mức độ quan tâm của các em với vấn đề trên. Phiếu điều tra được phát dựa trên sự tính toán phù hợp về tương quan giữa số lượng sinh viên theo các ngành và các năm học. Về cơ bản, mẫu khảo sát đáp ứng được các yêu cầu của tính đại diện đối với thông tin thu thập được.

Phiếu điều tra được thiết kế gồm một số câu hỏi thông tin cá nhân và 8 câu hỏi liên quan đến sự hiểu biết của sinh viên về cuộc CMCN lần thứ 4. Sau khi thu thập và xử lý thông tin, kết quả điều tra được tổng hợp bằng phần mềm Excel, kết hợp với các phương pháp phân tích, tổng hợp để trình bày kết quả nghiên cứu.

3. Nội dung

3.1. CMCN lần thứ 4 đòi hỏi sự thay đổi lớn về kỹ năng lao động

Báo cáo phát triển 2019 của Ngân hàng Thế giới chỉ rõ, ***bản chất của công việc đang thay đổi***. Các doanh nghiệp có thể phát triển nhanh chóng nhờ chuyển đổi kỹ thuật số, làm mờ ranh giới của họ và thách thức các mẫu sản xuất truyền thống. Sự nổi lên của công ty nền tảng kỹ thuật số có nghĩa là hiệu ứng công nghệ tiếp cận nhiều người nhanh hơn bao giờ hết. *Công nghệ đang thay đổi các kỹ năng mà nhà tuyển dụng tìm kiếm*. *Người lao động cần phải giỏi giải quyết vấn đề phức tạp, làm việc theo nhóm và khả năng thích ứng. Công nghệ đang thay đổi cách mọi người làm việc và các điều khoản mà họ làm việ*c [4]. Ngay cả trong các nền kinh tế tiên tiến, công việc ngắn hạn, thường được tìm thấy thông qua các nền tảng trực tuyến, đang đặt ra những thách thức tương tự cho những người phải đối mặt với những người lao động không chính thức của thế giới. "Nền kinh tế chia sẻ" tạo ra mô hình làm việc chủ đạo là một chuỗi giao dịch giữa

người lao động và công ty, chứ không còn là một mối quan hệ bền vững, lâu dài, được điều chỉnh theo luật lao động như quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động như vốn có" [3]. Trong tương lai, một bộ phận người lao động có thể cùng lúc làm một loạt công việc tạo ra thu nhập, như vừa là lái xe Grab, vừa là người tìm việc trên VietnamWorks, vừa là chủ nhà trên Ohana, thậm chí có thể vừa là KOL – "người có tầm ảnh hưởng đến cộng đồng" với tài khoản nhiều lượt theo dõi trên các mạng xã hội, nhận quảng cáo cho dịch vụ, sản phẩm của các công ty.

Kỹ năng lao động mà người lao động phải có ở thời đại "chuyển đổi số" là gì?

Bộ kỹ năng của người lao động bao gồm nhiều lĩnh vực kỹ năng khác nhau: Kỹ năng nhận thức, kỹ năng xã hội và hành vi, và kỹ năng kỹ thuật tương ứng với từng ngành nghề chuyên môn. "*Trong các cuộc cách mạng trước đây, thường phải mất hàng thập kỉ để phát triển các bộ kỹ năng mới trên quy mô lớn. Nhưng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xu hướng công nghệ tạo ra một tỷ lệ thay đổi chưa từng có trong nội dung chương trình của nhiều lĩnh vực học thuật, với gần 50% kiến thức môn học có được trong năm đầu tiên đại học đã lỗi thời khi sinh viên tốt nghiệp, tức là bộ kỹ năng sẽ bị gián đoạn lớn bởi kiến thức các môn học của lực lượng lao động hiện tại sẽ bị lỗi thời trong vài năm*" [5].

Trong Báo cáo Tương lai nghề nghiệp, Diễn đàn Kinh tế Thế giới [6] cung cấp kết quả khảo sát cho thấy, "ngoài các kỹ năng cứng và bằng cấp chính thức, các nhà tuyển dụng thường quan tâm như nhau về các kỹ năng hoặc năng lực thực tế liên quan đến công việc mà nhân viên hiện tại (hoặc nhân viên mới trong tương lai) có thể sử dụng để thực hiện thành công các nhiệm vụ công việc khác nhau: Nhóm năng lực (nhận thức, thể chất), nhóm kỹ năng cơ bản (kỹ năng làm việc, kỹ năng quá trình), kỹ năng xã hội, kỹ năng quản lý nguồn lực, kỹ năng hệ thống, kỹ năng giải quyết vấn đề phức tạp, kỹ năng kỹ thuật"[6]. Đến năm 2020, hơn một phần ba bộ kỹ năng cốt lõi mong muốn của hầu hết các ngành nghề sẽ bao gồm các kỹ năng chưa được coi là quan trọng đối với công việc hiện nay. Theo khảo sát của Diễn đàn Kinh tế thế giới, bức tranh tổng thể việc làm chưa thay đổi, nhưng những người sử dụng lao động đòi hỏi nhiều hơn kỹ năng hệ thống, kỹ năng xã hội và xử lý các vấn đề phức tạp. Như vậy, đến năm 2020, người lao động về cơ bản phải có được bộ kỹ năng gồm 10 kỹ năng trên, với sự thay đổi yêu cầu của một số kỹ năng hiện tại đã có, và sự xuất hiện mới của khả năng trí tuệ cảm xúc và linh hoạt trong nhận thức.

3.2. Khảo sát sự quan tâm của sinh viên Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên về sự thay đổi kỹ năng lao động dưới ảnh hưởng của CMCN lần thứ 4

Khi thực hiện cuộc khảo sát điều tra xã hội học với 430 sinh viên Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh, tất cả sinh viên tham gia khảo sát đều từng nghe nói hoặc đọc được thông tin về "CMCN lần thứ 4", hoặc các cụm từ gắn với "4.0". Đây là điều hoàn toàn bình thường, bởi thuật ngữ này được bàn luận rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, chính bởi "sức nóng" đầy tính cấp bách của nó. Các đặc trưng của cuộc cách mạng này được biết đến nhiều nhất là các thành tựu liên quan đến trí tuệ nhân tạo (50% sinh viên chọn), sau đó là vai trò nền tảng của phân tích dữ liệu (41% lựa chọn), và cuối cùng là đặc trưng kết nối dựa trên nền tảng số (32% lựa chọn).

Với lợi thế nắm bắt công nghệ và cập nhật tin tức, xu hướng mới, và đều có điện thoại thông minh, sinh viên có hiểu biết cơ bản, khái quát về những thành tựu nổi bật nhất trên truyền thông của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, như xe tự lái (67% sinh viên lựa chọn), Robot

thông minh Sophia (63%). Tuy vậy, những ứng dụng khác, như Trí tuệ nhân tạo AlphaGo, công nghệ in 3D, hoặc cụ thể các ứng dụng đặt xe trên điện thoại thông minh như Uber, Grab, Emddi, GoViet… đều có ít hơn 40% sinh viên lựa chọn, có thể do các ứng dụng này chưa phổ biến ở Thái Nguyên.

Thứ nhất, đa số sinh viên đều thể hiện mình có quan tâm đến sự chuyển dịch trong nhu cầu lao động cũng như kỹ năng lao động trong thời đại của cuộc CMCN lần thứ 4. 67% sinh viên được hỏi cho rằng cuộc cách mạng này sẽ yêu cầu người lao động có kỹ năng mới, và 61% cho rằng sẽ có sự thay thế lao động. Trong phạm vi cuộc khảo sát, nội dung về các nghề nghiệp dễ bị thay thế chưa được đưa vào, nên chỉ có 23% sinh viên cho rằng cuộc CMCN lần thứ 4 sẽ cần nguồn nhân lực số, và hơn 1/3 (37%) nghĩ đến sự thay đổi văn hóa nghề nghiệp thay đổi.

Thứ hai, khi được hỏi về kỹ năng lao động cần có được trong thời chuyển đổi số đang tới, với 9 kỹ năng được Klaus Schwab đưa ra trong cuốn "CMCN lần thứ 4": Năng lực nhận thức (linh hoạt, nhạy cảm trong nhận thức, sáng tạo, lập luận logic, năng lực hiển thị…), kỹ năng kỹ thuật (sửa chữa và bảo hành thiết bị, điều khiển và sử dụng thiết bị, lập trình, kiểm tra chất lượng…), kỹ năng làm việc (học tập chủ động, kỹ năng nói, đọc, viết, tin học và truyền thông cơ bản) là ba kỹ năng sinh viên lựa chọn nhiều nhất.

Khảo sát cho thấy sinh viên tương đối đề cao năng lực nhận thức và sáng tạo của cá nhân gắn với quá trình tự trau dồi, tìm hiểu; đồng thời cho rằng, lao động thời đại mới cần có khả năng sử dụng, vận hành thiết bị, phương tiện làm việc, điều này hoàn toàn phù hợp với xu hướng hiện nay. Kỹ năng làm việc cũng được sinh viên rất quan tâm, tuy nhiên, do thiếu hình dung cụ thể về kỹ năng này, nên dường như lựa chọn của sinh viên ít hơn một chút so với hai kỹ năng trên. Trong khi đó, những kỹ năng tương đối quan trọng khác của lao động thời chuyển đổi số, như kỹ năng xã hội, khả năng giải quyết vấn đề phức tạp, tư duy hệ thống, kỹ năng quá trình… đều ít được quan tâm hơn. Điều đáng chú ý, chỉ có một số ít sinh viên lựa chọn năng lực thể chất là cần thiết đối với người lao động thời đại 4.0, cho thấy thực tế ít vận động, hoạt động thể thao, cũng như lối sống lệ thuộc công nghệ của phần nhiều thế hệ trẻ hiện nay.

So sánh lựa chọn của sinh viên các khóa, có thể nhận thấy sự tương đồng rõ nét về sự quan tâm đến các kỹ năng. Đồng thời, có thể nhận thấy sinh viên năm 3, năm 4 đã đi thực tế, thực tập hoặc chuẩn bị đi làm, thì có sự quan tâm cụ thể hơn với các kỹ năng.

Bảng 1. *Các kỹ năng lao động cần có thời chuyển đổi số dưới góc nhìn của sinh viên TUEBA*

Kỹ năng lao động thời chuyển đổi số	**Tỷ lệ sinh viên lựa chọn (%)**				
	Toàn bộ sinh viên khảo sát	Sinh viên năm 1	Sinh viên năm 2	Sinh viên năm 3	Sinh viên năm 4
Năng lực nhận thức	69	74	68	69	64
Năng lực thể chất	29	32	26	30	26
Kỹ năng làm việc	57	59	44	60	67
Kỹ năng về quá trình	44	49	37	47	42
Kỹ năng xã hội	48	50	44	54	43
Kỹ năng hệ thống	30	31	30	25	38
Kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp	44	46	41	51	38
Kỹ năng quản lý nguồn lực	27	31	17	33	23
Kỹ năng kỹ thuật	63	65	53	63	73

Nguồn: Tổng hợp từ khảo sát của nhóm nghiên cứu

Thứ ba, khi được hỏi về những kỹ năng quan trọng nhất mà thời đại CMCN lần thứ 4 yêu cầu, nhằm tìm hiểu rõ hơn sự quan tâm đến kỹ năng lao động mới, sinh viên chọn nhiều nhất Tính sáng tạo (71%), tiếp đó Giải quyết vấn đề phức tạp (57%). Linh hoạt trong nhận thức và Hợp tác với người khác cũng được xem là khá

quan trọng, khi được 41% và 48% sinh viên tham gia khảo sát lựa chọn. Kết quả này tương ứng với phân tích phía trên, sinh viên đều hướng đến sự sáng tạo và khả năng thích ứng nói chung của cá nhân, thay vì các kỹ năng cụ thể gắn với lĩnh vực nghề nghiệp hoặc theo yêu cầu của người sử dụng lao động.

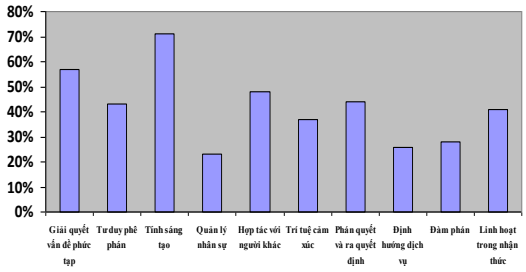

Biểu đồ 1. *Kỹ năng lao động quan trọng nhất trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư dưới góc nhìn của sinh viên TUEBA*
(Nguồn: Tổng hợp từ khảo sát của nhóm nghiên cứu)

Với hiểu biết ở mức độ cơ bản về CMCN lần thứ 4, khảo sát sơ lược về mức độ ứng dụng công nghệ số, kết quả khảo sát cho thấy số đông sinh viên sử dụng công nghệ số để đăng kí, quản lý học tập (67%) và trao đổi, kết nối với người khác (66%). Việc tra cứu tài liệu học tập từ internet được 57% sinh viên lựa chọn, học trực tuyến là 58%. Tuy nhiên, việc học trực tuyến chủ yếu là đối với việc học ngoại ngữ trên mạng internet, có một số ít học trực tuyến với các môn học chính khóa. Như vậy, mức độ khai thác công nghệ số của sinh viên bổ trợ trong quá trình học tập ở mức trung bình khá, chưa thực sự cao, trong khi đa số sinh viên đều sử dụng thành thạo điện thoại thông minh để giải trí, kết nối bạn bè…

Vấn đề tìm hiểu cuối cùng của cuộc khảo sát, đó là kế hoạch hoặc suy nghĩ của sinh viên về thích ứng với ảnh hưởng của CMCN lần thứ 4, thì chỉ có gần một phần tư sinh viên trả lời, cho thấy những phác thảo sơ lược về việc tích cực học kỹ năng, bổ sung kiến thức, học ngoại ngữ, hoặc tìm hiểu thêm về cuộc cách mạng được nhắc đến trong cuộc khảo sát. Điều này cho thấy thực trạng rõ nét của việc sinh viên hay người trẻ nói chung, biết về cuộc cách mạng thời đại với rất nhiều thành tựu công nghệ, nhưng lại chưa thực sự quan tâm đến tác động cụ thể đối với đời sống và tương lai của mình.

4. Kết luận

Từ cuộc khảo sát trên đối với sinh viên của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, đa số sinh viên đều nắm bắt được thông tin về xu hướng thay đổi nhanh chóng của thời đại gắn với sự lan tỏa mạnh mẽ của CMCN lần thứ 4, tuy nhiên, sinh viên còn khá thụ động trong tìm hiểu và nhận thức về tác động của thời đại đến chính tương lai việc làm của mình. Do đó, nhóm nghiên cứu có một số kết luận:

Thứ nhất, với các giảng viên, cần tìm hiểu, cập nhật, bổ sung những kiến thức, thông tin về cuộc CMCN lần thứ 4 và ảnh hưởng của nó trong các môn học, các bài giảng, cung cấp thêm kiến thức cho sinh viên trên cơ sở đổi mới chương trình, nội dung giảng dạy theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực và phù hợp, ứng dụng triệt để công nghệ thông tin vào hoạt động giảng dạy.

Thứ hai, với vấn đề đổi mới đào tạo, các ngành đào tạo hướng nghiệp gắn với việc làm và theo nhu cầu của xã hội. Việc đào tạo cũng cần tiếp cận theo hướng đa ngành thay vì chuyên ngành như trước đây, đồng thời tăng cường sự phản biện của người học. Đặc biệt, trong thời kỳ kỹ thuật số như hiện nay, các trường đại học cũng cần nghiên cứu, bổ sung thêm các chuyên ngành đào tạo các nghề về ICT, blockchain…

Thứ ba, tăng cường trang bị kỹ năng cho sinh viên, đưa kỹ năng mềm vào chương trình đào tạo. Mở rộng và nâng cao hiệu quả thiết thực của các chương trình rèn luyện kỹ năng, nâng cao năng lực chuyên môn nghề nghiệp đang được tiến hành tại nhà trường, thu hút đông đảo sinh viên tham gia hơn; khuyến khích và đẩy mạnh việc tự học của sinh viên, tăng cường việc dạy thực tiễn từ các chuyên gia, doanh nhân… không chỉ 100% kiến thức từ giảng viên, hướng tới thay đổi thực tế khi sinh

viên tốt nghiệp, tham gia lực lượng lao động vẫn hạn chế về các kỹ năng mềm, trình độ ngoại ngữ, làm việc nhóm, kỹ năng công nghệ thông tin và khả năng sáng tạo.

Thứ tư, hướng tới gắn kết hoạt động đào tạo của nhà trường với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp thông qua các mô hình liên kết đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp, hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo tại các trường gắn chặt với doanh nghiệp. Ngoài ra, có thể đẩy mạnh việc hình thành các cơ sở đào tạo trong doanh nghiệp để chia sẻ các nguồn lực chung, từ đó hai bên cùng chủ động nắm bắt và đón đầu các nhu cầu của thị trường lao động.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Phan Xuân Dũng, *Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư - cuộc cách mạng của sự hội tụ và tiết kiệm*, Nxb Khoa học kỹ thuật, Hà Nội, 2018.

[2]. Hồ Tú Bảo, *Hiểu về Cách mạng công nghiệp lần thứ 4*, truy cập 30/9/2018, từ https://vnexpress.net.

[3]. Klaus Schwab, *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2018.

[4]. Ngân hàng Thế giới, *Tương lai việc làm cho Việt Nam, khai thác xu hướng lớn cho sự phát triển thịnh vượng hơn*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội, 2018.

[5]. Ngân hàng Thế giới, *Báo cáo phát triển Việt Nam: Phát triển kỹ năng: Xây dựng lực lượng lao động cho một nền kinh tế thị trường hiện đại ở Việt Nam*, Trung tâm Thông tin phát triển Việt Nam, Hà Nội, 2014.

[6]. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế TW, *Chuyên đề 10: Tác động cách mạng công nghiệp 4.0 đến phát triển nguồn nhân lực của Việt Nam*, Cổng thông tin kinh tế Việt Nam - VNEP (https://Vnep.org.vn), truy cập ngày 3/12/2018.

[7]. Bùi Thị Ngọc Lan, *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và một số vấn đề đặt ra với Việt Nam*, truy cập ngày 1/10/2018, từ http://tapchitaichinh.vn.